

**QUY ĐỊNH RIÊNG ĐỐI VỚI VIỆT NAM
VỀ DOANH NGHIỆP THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC,
DOANH NGHIỆP ĐƯỢC CẤP ĐẶC QUYỀN HOẶC ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT
VÀ DOANH NGHIỆP ĐỘC QUYỀN CHỈ ĐỊNH**

1. Chương 11 (Doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước, doanh nghiệp được cấp đặc quyền hoặc ưu đãi đặc biệt và doanh nghiệp độc quyền chỉ định) không áp dụng cho việc thông qua, thực thi hoặc thực hiện tư nhân hóa, cổ phần hóa, tái cấu trúc hoặc thoái vốn do Chính phủ Việt Nam sở hữu hoặc kiểm soát.
2. Chương 11 (Doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước, doanh nghiệp được cấp đặc quyền hoặc ưu đãi đặc biệt và doanh nghiệp độc quyền chỉ định) không áp dụng đối với các biện pháp đảm bảo ổn định kinh tế trên lãnh thổ Việt Nam do Chính phủ Việt Nam thực hiện. Để đạt được mục tiêu chính sách này, Chính phủ Việt Nam có thể yêu cầu hoặc chỉ đạo một doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước hoặc một doanh nghiệp độc quyền chỉ định thực hiện mua bán hàng hóa ở mức giá, số lượng hoặc theo các điều khoản và điều kiện do nhà nước điều tiết theo quy định của pháp luật, hoặc biện pháp của Chính phủ thay vì để doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp độc quyền đó có thể tự quyết định dựa trên cơ sở tính toán thương mại.
3. Chương 11 (Doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước, doanh nghiệp được cấp đặc quyền hoặc ưu đãi đặc biệt và doanh nghiệp độc quyền chỉ định) không áp dụng đối với các biện pháp mà Chính phủ Việt Nam thực thi với mục đích giải quyết các vấn đề phát triển trên lãnh thổ Việt Nam, như đảm bảo thu nhập và bảo hiểm, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, phát triển xã hội, nhà ở xã hội, xóa đói giảm nghèo, giáo dục và đào tạo công, y tế công, chăm sóc trẻ em, thúc đẩy phúc lợi và việc làm của người dân tộc thiểu số và người dân sống ở các vùng khó khăn, với điều kiện các hoạt động nhằm thực hiện các biện pháp đó không nhằm lẫn tránh việc áp dụng các nghĩa vụ tại Điều 11.4 (Không phân biệt đối xử và tính toán thương mại) đối với các hoạt động thương mại của doanh nghiệp và các thực thể quy định tại Điều 11.1 (Các định nghĩa).
4. Điều 11.4 (Không phân biệt đối xử và tính toán thương mại) không áp dụng đối với việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ của doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước hoặc độc quyền chỉ

định từ các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam theo quy định và pháp luật của Việt Nam nếu việc mua bán đó được thực hiện theo quy định pháp luật trong nước hoặc biện pháp của Chính phủ.

5. Điều 11.4 (Không phân biệt đối xử và tính toán thương mại) và Điều 11.6 (Minh bạch hóa) không áp dụng đối với các doanh nghiệp dưới đây, bao gồm các doanh nghiệp thành viên và doanh nghiệp kế thừa, nhằm thực hiện một nhiệm vụ công ích, khi tham gia vào các hoạt động được mô tả dưới đây:

5.1. Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PETROVIETNAM)

Hoạt động: Tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí và các dịch vụ điều hành bay phục vụ cho hoạt động dầu khí.

5.2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và bất kỳ doanh nghiệp nào

Hoạt động: Sản xuất điện từ các nhà máy thủy điện, điện hạt nhân, nhà máy điện liên quan đến an ninh quốc phòng; truyền tải; phân phối tất cả các loại điện, năng lượng và điện thay thế.

5.3. Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin)

Hoạt động: Bán than và khoáng sản, theo quy định của pháp luật Việt Nam.

5.4. Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)¹

Hoạt động: Quản lý tài sản, đầu tư và các hoạt động liên quan, sử dụng tài sản tài chính của Chính phủ Việt Nam.

5.5. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mua bán nợ Việt Nam (DATC)

Hoạt động: Các hoạt động liên quan đến tái cơ cấu nợ theo quy định của pháp luật hoặc biện pháp của chính phủ nhằm thực hiện một mục đích hoặc nhiệm vụ công.

5.6. Tổng công ty Hàng không Việt Nam (ACV)

Hoạt động: Các dịch vụ mặt đất.

5.7. Các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước trong các lĩnh vực in ấn, xuất bản, truyền thông đại chúng và dịch vụ nghe nhìn

Hoạt động: Mọi hoạt động trong lĩnh vực in ấn, xuất bản và truyền thông đại chúng; mua và bán các sản phẩm nghe nhìn và dịch vụ phân phối.

¹ Cụ thể hơn, điều khoản này không bao gồm các danh mục đầu tư của SCIC. Trong vòng 5 năm sau khi Hiệp định này có hiệu lực, SCIC sẽ nỗ lực trở thành thành viên của Diễn đàn Quốc tế về Quỹ Đầu tư Quốc gia hoặc thông qua Các nguyên tắc và thông lệ được chấp nhận chung (“Các nguyên tắc Santiago”) được ban hành bởi Nhóm công tác quốc tế về Quỹ Đầu tư quốc gia vào tháng 10 năm 2008, hoặc các nguyên tắc và thông lệ khác được các Bên chấp thuận.